TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 132/2018/DS-PT
Ngày 28 - 11 - 2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản và bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Kiều

Các Thẩm phán: Ông Châu Việt Thanh

Bà Châu Minh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Chúc Ly - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 112/2018/TLPT-DS ngày 05 tháng 11 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản và bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 38/2018/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2018/QĐ-PT ngày 05 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đoàn Thị H, sinh năm 1960; cư trú tại: Ấp C, thị trấn H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- *Bị đơn:*

1. Chị Phạm Thúy K, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Cư trú tại: Ấp C, thị trấn H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

2. Anh Nguyễn Trung N, sinh năm 1983 (có mặt)

Cư trú tại: Ấp X, thị trấn H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn bà Đoàn Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Đoàn Thị H trình bày: Vào ngày 05/3/2018 (ngày 18/01/2018 âm lịch) bà H cho vợ chồng chị K và anh N vay số tiền 10.000.000 đồng, hình thức vay trả góp hằng ngày (10.000.000 đồng vốn chị K phải trả 200.000 đồng), trả góp 60 ngày với tổng số tiền 12.000.000 đồng. Việc vay tiền không có làm giấy tờ, chị K mới trả góp được 30 ngày với số tiền 6.000.000 đồng. Vào ngày 03/4/2018 (18/02/2018 âm lịch) chị K tiếp tục mượn thêm 1.000.000 đồng, hẹn 03 ngày sau sẽ trả nhưng chị K không trả. Do khoản nợ trên anh N biết nên bà H yêu cầu chị K và anh N phải có nghĩa vụ trả số tiền vốn 5.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật từ ngày vay.

Ngoài ra, vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 14/5/2018 bà H đến chỗ chị K buôn bán để đòi tiền thì xảy ra cự cãi và chị K đánh vào ngực bà, anh N đánh vào mặt bà nên bà H bị ngã. Bà H có đến Công an thị trấn H trình báo; đồng thời bà H nhập viện điều trị thương tích từ ngày 15/5/2018 đến ngày 18/5/2018 xuất viện. Bà H yêu cầu chị K và anh N bồi thường thiệt hại về sức khỏe các khoản bao gồm: chi phí theo toa vé là 1.436.148 đồng; tiền mất thu nhập 04 ngày, mỗi ngày 300.000 đồng là 1.200.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất tinh thần bằng 04 tháng lương cơ bản.

Bị đơn chị Phạm Thúy K và anh Nguyễn Trung N trình bày: Chị K có vay tiền hình thức trả góp hằng ngày của bà H tổng cộng vốn vay 4.800.000 đồng gồm hai lần vay: lần thứ nhất số tiền 3.000.000 đồng, cứ 10 ngày phải trả 150.000 đồng và lần vay thứ hai số tiền 1.800.000 đồng thỏa thuận một ngày trả góp 200.000 đồng. Đối với 02 khoản vay này chị K đã trả góp đủ nên hiện không còn nợ bà H. Tại biên bản hòa giải ngày 08/8/2018, chị K xác định đã trả góp đủ cho bà H tổng cộng 10.800.000 đồng; tại phiên tòa thì xác định đã trả góp đủ cho bà H tổng cộng số tiền 6.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe, chị K xác định vào khoảng tháng 5 năm 2018, bà H có đến chỗ chị buôn bán đòi tiền, chửi chị và đánh chị chảy máu răng. Chị không đánh bà H, còn anh N can và xô bà H ra, không có đánh bà H nên không đồng ý bồi thường thiệt hại.

Từ nội dung trên tại Bản án số 38/2018/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Căn cứ khoản 3, 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466, 468, 584, 585, 590 Bộ luật dân sự 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 1, 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị H đối với chị Phạm Thúy K và anh Nguyễn Trung N về việc thanh toán tiền nợ vay.

Buộc chị Phạm Thúy K và anh Nguyễn Trung N có trách nhiệm thanh toán trả cho bà Đoàn Thị H số tiền tổng cộng vốn và lãi là 4.201.000 đồng. (Bốn triệu hai trăm lẻ một nghìn đồng), trong đó vốn 4.000.000 đồng và tiền lãi là 201.000 đồng.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị H đối với chị Phạm Thúy K và anh Nguyễn Trung N về việc yêu cầu thanh toán tiền nợ vay số tiền vốn 1.000.000 đồng và tiền lãi.

3. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị H đối với chị Phạm Thúy K và anh Nguyễn Trung N về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Buộc chị Phạm Thúy K và anh Nguyễn Trung N có trách nhiệm bồi thường cho bà Đoàn Thị H số tiền tổng cộng 3.036.148 đồng. (Ba triệu không trăm ba mươi sáu nghìn một trăm bốn mươi tám đồng), (gồm các khoản: Chi phí điều trị 1.436.148 đồng, tiền mất thu nhập 600.000 đồng và tiền bù đắp tổn thất tinh thần 1.000.000 đồng).

4. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị H đối với chị Phạm Thúy K và anh Nguyễn Trung N về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe, số tiền mất thu nhập với mức 300.000 đồng/ngày và tiền bù đắp tổn thất tinh thần số tiền tương đương 04 tháng lương cơ bản.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn án phí, lãi suất và quyền kháng cáo của các bên đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, nguyên đơn bà Đoàn Thị H kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm: Yêu cầu chị K và anh N trả tiền vốn vay 5.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật là 1,125% tính từ ngày 18/01/2018 âm lịch (ngày 05/3/2018 dương lịch); đồng thời buộc anh N và chị K có trách nhiệm trả tiền điều trị theo đơn thuốc là 1.436.148 đồng, tiền mất thu nhập 04 ngày là 1.200.000 đồng, tiền bồi thường tổn thất tinh thần 04 tháng lương cơ bản là 5.400.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn bà Đoàn Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Thư ký từ khi thụ lý tới thời điểm này thấy rằng: Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa, Thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử, các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp phúc thẩm.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự , giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 38/2018/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện V, không chấp nhận kháng cáo của bà Đoàn Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ kiện như sau:

[1] Xét kháng cáo của bà Đoàn Thị H yêu cầu anh Nguyễn Trung N và chị Phạm Thúy K trả tiền vốn vay 5.000.000 đồng và tiền lãi 1.125%, xét thấy: Bà H xác định chị K có vay của bà 02 lần, lần thứ nhất 10.000.000 đồng và lần thứ hai 1.000.000 đồng, chị K đã trả 6.000.000 đồng nên còn thiếu lại 5.000.000 đồng. Chị K xác định chỉ vay của bà H số tiền 4.800.000 đồng, tuy nhiên tại biên bản làm việc ngày 11/4/2018 (bút lục số 88) của Công an thị trấn H, chị K thừa nhận có vay của bà H số tiền 10.000.000 đồng và tại phiên tòa sơ thẩm chị K xác định đã trả đủ 6.000.000 đồng. Do đó có cơ sở xác định chị K vay của bà H số tiền 10.000.000 đồng. Bà H và chị K thống nhất chị K đã trả được 6.000.000 đồng nên chị K còn phải trả tiếp nợ gốc 4.000.000 đồng và lãi theo quy định pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã giải quyết là có căn cứ. Đối với số tiền vay 1.000.000 đồng bà H không có tài liệu, chứng cứ chứng minh và chị K cũng không thừa nhận nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bà H đòi chị K và anh N trả thêm 1.000.000 đồng nợ gốc.

[2] Đối với kháng cáo của bà H yêu cầu anh N và chị K bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Tại các biên bản làm việc ngày 11/4/2018 và 21/5/2018 (bút lục số 84, 88) anh N và chị K đều thừa nhận có hành vi xô ngã bà H. Tại giấy chứng nhận thương tích (bút lục số 07) của Trung tâm y tế huyện V xác định bà H bị thương ở má, xuất huyết da và phải nằm viện điều trị từ ngày 15/5/2018 đến ngày 18/5/2018. Do đó, chị K và anh N phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà H. Các khoản theo toa vé hợp pháp mà cấp sơ thẩm đã xét xử buộc chị K và anh N bồi thường cho bà H gồm: chi phí điều trị có toa vé là 1.436.148 đồng, tiền mất thu nhập 04 ngày phải nhập viện điều trị được chấp nhận là 150.000 đồng/ngày; tiền tổn thất tinh thần 1.000.000 đồng. Bà H kháng cáo đòi tiền mất thu nhập 300.000 đồng/ngày và tiền tổn thất tinh thần bằng 04 tháng lương cơ bản bằng 5.400.000 đồng. Xét thấy, khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức giá lao động ở địa phương là 150.000 đồng/ngày là đúng quy định pháp luật, bà H cho rằng bà thu mua phế liệu thu nhập 300.000 đồng/ngày, tuy nhiên bà H không cung cấp được chứng cứ chứng minh; đối với kháng cáo về tổn thất tinh thần căn cứ vào Giấy chứng nhận thương tích của Trung tâm y tế huyện V (bút lục số 07), bà H chỉ bị "*vùng má (T) sưng nề, ấn đau, xuất huyết da d=3x3cm*", không có tỷ lệ thương tật. Tòa án cấp sơ thẩm buộc chị K và anh N bồi thường tổn thất cho bà H 1.000.000 đồng là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà H yêu cầu anh N và chị K bồi thường thêm.

[3] Từ những phân tích trên, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Đoàn Thị H, có căn cứ chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 38/2018/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm bà Đoàn Thị H phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3, 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466, 468, 584, 585, 590 Bộ luật dân sự 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 1, 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Đoàn Thị H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 38/2018/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị H đối với chị Phạm Thúy K và anh Nguyễn Trung N về việc thanh toán tiền nợ vay.

Buộc chị Phạm Thúy K và anh Nguyễn Trung N trả cho bà Đoàn Thị H số tiền 4.201.000 đồng (Bốn triệu hai trăm lẻ một nghìn đồng), trong đó vốn là 4.000.000 đồng và tiền lãi là 201.000 đồng.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị H đối với chị Phạm Thúy K và anh Nguyễn Trung N về việc yêu cầu thanh toán nợ vay số tiền vốn 1.000.000 đồng và tiền lãi.

3. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị H đối với chị Phạm Thúy K và anh Nguyễn Trung N về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc chị Phạm Thúy K và anh Nguyễn Trung N có trách nhiệm bồi thường cho bà Đoàn Thị H số tiền tổng cộng 3.036.148 đồng (Ba triệu không trăm ba mươi sáu nghìn một trăm bốn mươi tám đồng).

4. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị H đối với chị Phạm Thúy K và anh Nguyễn Trung N về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe, số tiền mất thu nhập với mức 300.000 đồng/ngày và tiền bù đắp tổn thất tinh thần số tiền tương đương 04 tháng lương cơ bản.

5. Án phí:

5.1 Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch chị Phạm Thúy K và anh Nguyễn Trung N chịu 361.857 đồng. Bà Đoàn Thị H chịu 300.000 đồng. Bà H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0009424 ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V được chuyển thu án phí.

5.2 Án phí dân sự phúc thẩm bà Đoàn Thị H chịu 300.000 đồng. Bà H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0013237 ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V được chuyển thu án phí.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn lại phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử phúc thẩm công khai có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Tp. Hồ Chí Minh (01 bản);
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- TAND huyện V (01 bản);
- CCTHADS huyện V (01 bản);
- Các đương sự (03 bản);
- Lưu HS, Tổ HCTP (01 bản).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký tên và đóng dấu

Nguyễn Lệ Kiều